



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____

VEWL.# _____

I-171 : ☐ Yes, ☐ No

EXIT VISA: ☐ Yes ☐ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM HO VAN NHO
Last Middle First
- Current Address 133/4 Xóm Mới Ngã Tư Lộ - Bình Thuận - Hanoi
- Date of Birth 1930 Place of Birth Ha Tung City
- Previous Occupation (before 1975) 2. Colonel as Police
(Rank & Position)
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 06-1975 To 01-1985
3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address & Telephone
4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN NGOC THANH	1941	wife
HO HOANG THUA	1962	son
HO HOANG DANH	1963	daughter
HO HOANG HUY	1969	son
HO HOANG HIEN	1971	son
HO HOANG HIEN	1972	son
HO HOANG HAO	1973	son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

thư card
00P mẫu D
Số 1
Saigon ngày 4 tháng 4 năm 1985

Kính thưa chị

Tôi xin đừng dốt viết thư
này và kèm theo giấy ra hai, xin
chị dư lòng giúp tôi theo viện ODP
không nói chị cũng đã hiểu hoàn
cảnh của chúng tôi hiện nay.

Tôi và gia đình tôi mong với
chị và mong ờ chị rất nhiều.

Sau đó, tôi cũng kính thăm
gia - quyến chị và cầu chúc chị
và gia quyến đang mọi ờ lành.

M.N: 50A/119.314

Kính thư

RECEIVED

APR 22 1985

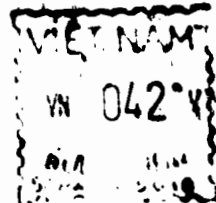
Hồ - văn - Khoa

FROM: HỒ VĂN NHƯ

135/x Xô Viết Nghệ Tĩnh

Q. Bình Thạnh - TP. HCM

VIETNAM



SAO ANH

TO:

KHUC - MINH THO

P.O. Box 5435 Arlington

VA 2205

U.S.A.



BỘ NỘI VỤ
Trại, Xuân Phước
Số 01. CRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QT.TG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

0	0	3	4	7	8	8	2	1	0	1	2
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thị trấn ~~quốc~~ quyết định tha số 53 QĐ/BNV ngày 11 tháng 12 năm 1984

của Bộ Nội Vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh HỒ VĂN NHO Sinh năm 19 30

Các tên gọi khác

Nơi sinh Sóc Trăng

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 133/4 Xô viết Nghệ Tĩnh
phường 17, Bình Thạnh, TP Hồ chí Minh

Cán bộ Trung tá Cảnh sát- Phó chỉ huy cơ quan E 2

Bị bắt ngày 13/ 6 / 1975 Án phạt 03 năm tập trung cải tạo

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tống án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 133/4 Xô viết nghệ tĩnh, phường 17, Bình Thạnh

Nhận xét quá trình cải tạo Đã xác định rõ tội lỗi chịu sự cải tạo,
Lao động có cố gắng đảm bảo ngày công- Học tập và chấp hành
nội quy tốt chưa có sai phạm lớn.

Loại cải tạo: Khá

Đề nghị Chính quyền địa phương tiếp tục theo dõi, quy định
nơi cư trú ~~khá~~ và tiến hành các biện pháp quản lý thích hợp
(quản chế 12 tháng). Nhằm tạo điều kiện cho đương sự là
án sinh sống trở thành người công dân tốt.

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã: phường 17

Trước ngày 15 tháng 01 năm 1985

Lần tay ngón trở phải
Của H o Văn Nho

Danh bản số 4351

Lập tại Sài gòn

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

MW

Hồ Văn Nho

Ngày 04 tháng 01 năm 1985

TRƯỞNG TRẠI

/)/NGUYỄN VĂN BÀNG.

140. VĂN NHỎ
133/4 X. VIETNAM
Đ. BÌNH THẠNH
TP. HCM.

Saigon ngày 28/8/1985

Thưa Chị

Mau D
Số 1 can
ODP
Comp ✓

Đã nhận được thư hôm tháng này
bỗng thời cũng nhận được AFFIBAVIT Relationship
của người anh ở gỏi.

Tuy nhiên tôi cũng không biết như
thế có anh và phải gặp đơn theo diện ODP
không. Nên cũng nhờ chị giúp đỡ tìm cho
tôi vì hiện này gỏi thuộc địa chị ở
Thailand thì cho lot làm nên nên
cần xin chị chuyển tiếp giúp tôi.

Tôi hiện này tình trạng rất khó khăn
ra tù, công ăn chuyên làm thì không
bạn bè thì từ xa xôi rồi cho bạn thân
cũng không xuê, làm sao đến mình.
Thành chị cũng góp nhặt làm mỗi lần
hiện gỏi thì (thực này thì ra ngoài quốc
tăng gấp 5 lần đầu năm) xin chị thông
cần cho tôi này mỗi gỏi tin cho chị.
Rồi đây đến ngay thực liên CT này
không biết chỗ rồi không hay vì việc
quê đồ chị. Hiện này tại đây thực phẩm
thì rất cao, mà công ăn việc làm thì
rất ít, khó sống cho Thành phần không
phải của W. nước.

Tuy theo phương tiện có thể được
xin chị giúp đỡ. God dimit tôi các chiến
thanh-thanh cần ơn chị. Cần xin ơn trên
phủ hộ chị và quý quyền. Kính chào
liên anh em

QUESTIONNAIRE FOR ODP APPLICANTS

Quân D.
507/can
ODP.

ODP IV#

DATE:

TO: ORDERLY DEPARTURE OFFICE
PAUKABHUM BUILDING
124 SOUTH SATHORN ROAD
BANGKOK 10120, THAILAND

A. BASIC IDENTIFICATION DATA

1. NAME : HỒ VĂN NHỎ SEX: MALE
2. OTHER NAMES : NONE
3. DATE/PLACE OF BIRTH : NOV 13th 1930, SÓCTRĂNG VIETNAM
4. RESIDENCE ADDRESS : 133/H XÃ VIỆTNGHỆ TỈNH FƯỜNG 14
BÌNH THẠNH DISTRICT HỒ CHÍ MINH CITY
5. MAILING ADDRESS : SAME ABOVE
6. CURRENT OCCUPATION : NONE

B. RELATIVE TO ACCOMPANY ME

NAME	DATE OF BIRTH	PLACE OF B.	SEX	HS	RELATIONSHIP
1. NGUYỄN-NGOC-THANH	AUG 22, 1941	SÓCTRĂNG	F	M	WIFE
2. HỒ-HOÀNG-HUÂN	DEC 8, 1962	SAIGON	M	S	SON
3. HỒ-HOÀNG-OANH	DEC 19, 1963	GIADINH	F	S	Daughter
4. HỒ-HOÀNG-HUY	NOV 7, 1969	SAIGON	M	S	SON
5. HỒ-HOÀNG-HIỆN	MAR 20, 1971	SAIGON	M	S	SON
6. HỒ-HOÀNG-HIỆN	SEPT 1 st , 1972	GIADINH	M	S	SON
7. HỒ-HOÀNG-HAO	NOV 18, 1973	GIADINH	M	S	SON

C. RELATIVES OUTSIDE VIETNAM.

1. CLOSEST RELATIVE IN THE US OF MYSELF
 - a. NAME
 - b. RELATIONSHIP
 - c. ADDRESS.

OF MY SPOUSE
NGUYỄN-NGOC-LUC
BROTHER Du Loi

- a. DATE OF RELATIVE ARRIVAL
IN THE US

JULY 2nd, 1981

2. CLOSEST RELATIVE IN OTHER
FOREIGN COUNTRIES NONE

D. COMPLETE FAMILY LISTING (Living - Dead)

1. FATHER : HỒ-VĂN-BIẾU (Dead)
2. MOTHER : LÂM-THỊ-MAI (LIVING)
3. SPOUSE : NGUYỄN-NGOC-THANH (LIVING)
4. FORMER SPOUSE : NONE
5. CHILDREN:
 - (1) HỒ-HOÀNG-HUÂN (LIVING)
 - (2) HỒ-HOÀNG-OANH (LIVING)
 - (3) HỒ-HOÀNG-HUY (LIVING)
 - (4) HỒ-HOÀNG-HIỆN (LIVING)
 - (5) HỒ-HOÀNG-HIỆN (LIVING)
 - (6) HỒ-HOÀNG-HAO (LIVING)

E. SIBLINGS.

- (1) HỒ-VĂN-NHIỀU (LIVING)
- (2) HỒ-VĂN-HUYNH (LIVING)
- (3) HỒ-VĂN-CAM (LIVING)
- (4) HỒ-THỊ-CÚC (LIVING)
- (5) HỒ-THỊ-HOA (LIVING)

E. EMPLOYMENT BY US GOVERNMENT AGENCIES OF OTHER U.S. ORGANIZATION
OF YOU OR YOUR SPOUSE

1. EMPLOYEE NAME

NONE.

F. SERVICE WITH GUN OR RVNAF BY YOU OR YOUR SPOUSE

1. NAME OF PERSON SERVING HỒ-VĂN-NHO

2. DATES.

FROM: APRIL 8, 1953 TO: APRIL 30, 1975

3. LAST RANK LIEUTENANT COLONEL. SERIAL NUMBER 50A119317.

4. MINISTRY/OFFICE/MILITARY UNIT: SPECIAL BRANCH OF NATIONAL POLICE

5. NAME OF SUPERVISOR/CO.: GENERAL HUYNH THOI TAY

6. REASON FOR SEPARATION: SAIGON REVOLUTION

7. NAMES OF AMERICAN ADVISOR: DONALD, SPECIAL BRANCH
ADVISOR IN NATIONAL POLICE FROM 1971. AT
VUNATAU CITY.

8. U.S. TRAINING COURSES IN VIETNAM: SPECIAL BRANCH COMMANDER
COURSE IN NATIONAL POLICE - BEING HELD ON
AUG, 1971 AT SPECIAL BRANCH BLOC.

9. U.S. AWARDS OR CERTIFICATES. NONE

G. TRAINING OUTSIDE VIETNAM OF YOU OR YOUR SPOUSE:

NONE

H. RE-EDUCATION OF YOU OR YOUR SPOUSE

1. NAME OF PERSON IN RE-EDUCATION: HỒ-VĂN-NHO

2. TIME IN REEDUCATION: FROM: JUN 13, 1975 TO JAN 4, 1985

3. STILL IN REEDUCATION:

NO

i. ANY ADDITIONAL REMARKS.

SIGNATURE: hovanhu DATE: AUG 28, 1985

j. PLEASE LIST HERE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE



NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N.W. • WASHINGTON, D.C. 20005

★ ODP IV # _____
(if known)

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (VIETNAM)

AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

DIOCESE OF SAN DIEGO

SECTION I

Your Name: Mr/Ms NGUYEN NGOC LUC Phone: (Home) _____
Family Middle Given (Work) _____

Your Address: 5734 BATES ST # 34 SAN DIEGO CA 92115
Number Street County/City State Zip Code

Date of Birth: June 13 1936 Place of Birth: SOCTRANG (VN) Nationality: VIETNAM

Date of Entry to U.S.: July 2nd 1981 From: (country/camp) Garang
INDONESIA

My Alien Registration Number: (if applicable) A-551 087-83

Legal Status: Parolee _____ Permanent Resident ✓ U.S. Citizen _____

My Naturalization Certificate Number: (if applicable) _____

SECTION II

I am filing the Affidavit for the following relatives still in Vietnam to come the United States under the Orderly Departure Program (ODP).

A copy of my _____ I-94 (both sides) _____ I-151 or ✓ I-551 (Permanent Resident Card) is attached.

I have filed an I-130 (Immigrant Visa Petition) for each of my relative(s) prior to submitting the Affidavit _____ yes ✓ no. If yes, date submitted: _____ and date approved: _____.

NAME	DATE/PLACE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO YOU	ADDRESS IN VIETNAM	
<u>NGUYEN NGOC THANH</u>	<u>Aug 22 1941</u>	<u>SOCTRANG (VN)</u>	<u>Sister</u>	<u>131/4 Vo Van My (VN), Hanoi</u>
<u>Ho Van Nho</u>	<u>Nov 12 1930</u>	<u>SOCTRANG (VN)</u>	<u>Brother in law</u>	<u>Ho Chi Minh City Vietnam</u>

If you are filing this affidavit for persons in Vietnam who are eligible for ODP as former U.S. employees; persons closely associated with U.S. efforts prior to 1975; political prisoner; or Amerasian, please complete the information in Section III and IV.

SECTION III

The following are persons in Vietnam known to me and who may be eligible to enter the U.S. as a former U.S. government employee or close associate to the U.S.; political prisoner; Asian-American:

Name of Principal Applicant	Date/Place of Birth	Relation (if any)	Address in Vietnam	
<u>Ho Van Nho</u>	<u>Nov 12 1930</u>	<u>SOCTRANG (VN)</u>	<u>Brother in law</u>	<u>131/4 Vo Van My (VN), Hanoi</u> <u>Ho Chi Minh City (VN)</u>

U.S. Government Agency _____ Last Title/Grade _____
 Name/Position of Supervisor _____

EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION:

U.S. Company, Contractor, Agency, Organization or Foundation _____
 Last Title/Grade: _____ / Name/Position of Supervisor _____

EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT (prior to 1975):

Ministry or Military Unit Special Branch National Police Last Title/Grade Lieutenant Colonel
 Name/Position of Supervisor Major THAI LAY GENERAL

FORMER ASSOCIATE OF U.S. AND INTERNEED IN RE-EDUCATION CAMP:

Was time spent in re-education camp? Yes ☒ No ☐ Date: from 1975 to 1985 January

FORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT SPONSORSHIP:

School _____ Location _____
 Type of Degree or Certificate _____
 Date of Employment or Training: from _____ to _____
 (month/year) (month/year)

ASIAN-AMERICANS: Single _____ Married _____ Male _____ Female _____
 Full Name of the Mother: _____ Address: _____
 Full Name of the U.S. Citizen Father (if known): _____
 His Current address: _____

SECTION IV

NAMES OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
HO HOANG HUAN	Dec 8 1962 M	Son
HO HOANG DANH	Dec 19 1963 F	daughter
HO HOANG HUU	Nov 7 1969 M	Son
HO HOANG HIEN	MAR 20 1971 M	Son
HO HOANG HIA	Sept 18 1972 M	Son
HO HOANG HAO	Nov 18 1973 M	Son

ADDITIONAL INFORMATION:

I swear that the above information is true to the best of my knowledge.

Herbert H. Grant Subscribed and sworn before me this 7th day of March, 1985
 Your Signature _____
Herbert H. Grant My Commission Expires: 6-10-88
 Signature of Notary Public



USCC Form A
 (revised 12/84)

FROM: NGUYỄN NGỌC THANH
133/4 Xã Việt Nam Tỉnh FY
Q. Bình Thạnh TP Hồ Chí Minh



PAR AVION

TO: KHUÊ MINH THU
Box 5435 Aft. VA 22205-0635

U.S.A

BY AIR MAIL
PAR AVION

VIA AIR MAIL PAR AVION